

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Ra đề và Phản biện đề kiểm tra Giữa kỳ I, năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THÁI PHIÊN – THĂNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc chuyển đổi tên trường THPT Thái Phiên thành trường THPT Thái Phiên – Thăng Bình;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng Trường phổ thông ghi trong Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 143/KH-THPTTP ngày 16 tháng 10 năm 2025 về “Tổ chức kiểm tra Giữa kỳ I, năm học 2025 – 2026”;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban Ra đề và Phản biện đề kiểm tra Giữa kỳ I, năm học 2025 - 2026 của trường THPT Thái Phiên – Thăng Bình gồm các ông, bà: (Có danh sách kèm theo),

Điều 2. Ban Ban Ra đề và Phản biện đề Kiểm tra Giữa kỳ I, năm học 2025 - 2026 có trách nhiệm lập kế hoạch kiểm tra, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trường ban theo đúng quy chế chuyên môn và quy trình bảo mật.

- Thời gian: Từ ngày 18 tháng 10 năm 2025 và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thanh Liêm



DANH SÁCH RA ĐỀ VÀ PHẢN BIỆN
Kiểm tra Giữa kỳ I, năm học 2025 – 2026

(Kèm theo Quyết định số 182 /QĐ-THPTTPTB ngày 19 tháng 10 năm 2025)

TT	MÔN, LỚP	RA ĐỀ	PHẢN BIỆN	GHI CHÚ
1.	Toán 10	- Nguyễn T. Thanh Nga - Nguyễn T. Ngọc Yến - Võ Duy Minh	- Võ Duy Minh - Nguyễn T. Thanh Nga - Nguyễn T. Ngọc Yến	
2.	Toán 11	- Võ Quốc Cường - Nguyễn Ngọc Thảo - Võ Văn Trung	- Nguyễn Ngọc Thảo - Võ Văn Trung - Võ Quốc Cường	
3.	Toán 12	- Nguyễn Thị Thu - Trần Thị Kim Cương - Phạm Thị Viên	- Phạm Thị Viên - Nguyễn Thị Thu - Trần Thị Kim Cương	
4.	Văn 10	- Trần Thị Sương	- Lê Văn Tư	
5.	Văn 11	- Hồ Thị Trúc Uyên	- Hồ Thị Thuận	
6.	Văn 12	- Dương Ngọc Hôn	- Nguyễn Thị Thái Hòa	
7.	Vật lý 10	- Âu Dương Đức - Dương Thị Thung	- Ngô Văn Kính	
8.	Vật lý 11	- Võ Văn Sáng - Trần Thị Hiếu	- Âu Dương Đức	
9.	Vật lý 12	- Ngô Văn Kính - Dương Thị Thung	- Võ Văn Sáng	
10.	Hóa học 10	- Trần Thị Hạnh	- Nguyễn Thị Ánh - Huỳnh Thị Kim Xuân	
11.	Hóa học 11	- Huỳnh Thị Kim Xuân	- Trần Thị Hạnh - Nguyễn Thị Ánh	
12.	Hóa học 12	- Nguyễn Thị Ánh		
13.	Sinh học 10	- Nguyễn T. Thanh Thu	- Phạm T. Huỳnh Hương	
14.	Sinh học 11	- Phạm T. Huỳnh Hương	- Nguyễn Thị Thảo	
15.	Sinh học 12	- Nguyễn Thị Hà	- Nguyễn Thị Hà	
16.	Lịch sử 10	- Phạm Thị Ngọc Thuyết	- Đào Kim Anh	
17.	Lịch sử 11	- Phạm Thành Quyết	- Bùi Thị Thúy Nga	
18.	Lịch sử 12	- Cao Thành Tài	- Phạm Thị Ngọc Thuyết - Lê Thị Nguyên	
19.	Địa lý 10	- Lê Thị Yến Thoa	- Lê Thị Thúy	
20.	Địa lý 11	- Lê Thị Thúy	- Lê Thị Yến Thoa	



Handwritten signature

TT	MÔN, LỚP	RA ĐỀ	PHẢN BIỆN	GHI CHÚ
21.	Địa lý 12	- Lê Thị Yến Thoa	- Lê Thị Thúy	
22.	T. Anh 10	- Lê Văn Phụng - Thái Thị Kim Yên	- Trần Thị Mỹ Ái	
23.	T. Anh 11	- Phan Thị Yên - Lương Thị Thu Thảo	- Võ Văn Tĩnh	
24.	T. Anh 12	- Võ Văn Tĩnh - Nguyễn T. Thu Trang	- Tạ Thị Ngọc Thảo	
25.	CN NN 10	- Nguyễn Thị Thảo	- Nguyễn Thị Hà	
26.	CN NN 11	- Nguyễn Thị Thảo	- Nguyễn Thị Thanh Thu	
27.	CN NN 12	- Nguyễn Thị Thanh Thu	- Nguyễn Thị Thảo	
28.	CN CN 10	- Võ Trúc		
29.	KTPL 10	- Bùi Thị Thúy Nga	- Lê Thị Nguyên	
30.	KTPL 11	- Đào Thị Kim Anh	- Bùi Thị Thúy Nga	
31.	KTPL 12	- Lê Thị Nguyên	- Đào Thị Kim Anh	
32.	Tin học 10	- Đặng Quang Sỹ	- Võ Văn Trung	
33.	Tin học 11	- Nguyễn T. Ngọc Yên	- Nguyễn Trọng Tấn	
34.	Tin học 12	- Nguyễn Trọng Tấn	- Đặng Quang Sỹ	

hien

